
MỤC LỤC

Lời giới thiệu 8

PHẦN MỘT

BẢO VỆ NỀN DÂN CHỦ

BENAZIR BHUTTO: Vị trí của tôi 16

ANGELA MERKEL: Phía sau bức màn sắt 27

KAMALA HARRIS: Có thể làm mọi việc 38

STACEY ABRAMS: Không bao giờ nói lời phủ định
với bản thân 50

PHẦN HAI

ĐẤU TRANH CHO SINH MẠNG NGƯỜI DA ĐEN

DOROTHY PITMAN HUGHES: Luôn ở bên tương trợ nhau 64

JOHN LEWIS: Rắc rối tốt, rắc rối cần thiết 75

PATRISSE CULLORS: Lịch sử của chúng tôi trong lòng dân tộc 90

MARLEY DIAS: Sách về cô gái Da đen 103

PHẦN BA

BẢO VỆ HÀNH TINH CỦA CHÚNG TA

DAVID SUZUKI: Niềm an ủi nơi miền hoang dã 116

AL GORE: Những kì vọng lớn 128

GRETA THUNBERG: Bãi khoá vì khí hậu 138

MARI COPENY: Đấu tranh cho trẻ em Flint 149

PHẦN BỐN

SỨC MẠNH CỦA NGHỆ THUẬT

AUDRE LORDE: Sức mạnh của ngôn từ 162

SHONDA RHIMES: Từ xứ Cà chua Xay nhuộm đến Shondaland 174

ELLIOT PAGE: Giống như các cậu con trai trong phim. 184

Tra cứu theo vần 196

PHẦN
MỘT
BẢO VỆ
NỀN
DÂN CHỦ



LÃNH ĐẠO
CÁC CHÍNH PHỦ
* * VÀ * *
NỖ LỰC
ĐỂ THAY ĐỔI,
NHỮNG
**NHÀ TIÊN PHONG
NHỎ TUỔI NÀY**
ĐÃ PHÁ BỎ NHỮNG RÀO CẢN
VÀ TRUYỀN CẢM HỨNG
CHO NHỮNG NHÀ
LÃNH ĐẠO TRẺ
TRONG TƯƠNG LAI
trên khắp
THẾ GIỚI.

Angela Merkel



Là nữ thủ tướng đầu tiên của Đức, Angela Merkel đã lãnh đạo nước này từ năm 2005 đến năm 2021. Bà có ảnh hưởng đặc biệt ở châu Âu khi lên tiếng ủng hộ tự do, dân chủ, bình đẳng và quyền con người.

Gần mười năm trước khi Angela ra đời, khi Chiến tranh Thế giới thứ hai kết thúc, nước Đức bị chia thành hai quốc gia riêng biệt. Tây Đức do phe Đồng minh kiểm soát, còn Đông Đức, tức Cộng hòa Dân chủ Đức (CHDC Đức) nằm dưới quyền kiểm soát của Liên bang Xô-viết. Thủ đô Berlin được chia thành hai vùng, nhưng người dân có thể tự do đi lại giữa hai nơi. Biên giới chính trị giữa một bên là các nước phương Tây và bên kia là Liên Xô và các nước cùng phe ở Trung Âu được gọi là Bức Màn sắt.



Angela Dorothea Kasner sinh ngày 17 tháng 7 năm 1954 tại thành phố Hamburg của Tây Đức, thành phố được lấy để đặt tên cho món hamburger! Cha cô, ông Horst Kasner, là một mục sư giáo phái Tin lành Luther, còn mẹ bà, bà Herlind Jentzsch, là giáo viên tiếng Anh và tiếng Latinh. Angela là con đầu lòng của họ.

Vào thời điểm Angela chào đời, nhiều người dân đã rời khỏi Đông Đức để chuyển đến sống ở Tây Đức. Khi Angela chỉ mới 3 tháng tuổi, gia đình bà đã làm một việc rất khác thường: Họ di chuyển theo hướng ngược lại. Đầu tiên họ chuyển đến làng Quitzow ở Đông Đức, rồi sau đó, khi Angela lên 3 tuổi, gia đình cô chuyển đến thị trấn thôn quê nhỏ Templin, cách Berlin chừng 80 km về phía bắc. Đây là một miền quê đẹp đẽ, có hồ ao và sông ngòi, kênh mương và những tòa nhà cũ, cùng với nhiều nông trại. Cha của Angela được mời điều hành một nhà thờ địa phương của phái Luther và lập ra một trường dòng để dạy thể hệ giáo sĩ mới.

Gia đình Kasner sống tại một điền trang lớn có tên là Waldhof, nghĩa là “sân rừng” trong tiếng Đức. Waldhof là một phần của khu tổ hợp do nhà thờ quản lí, và thuê những người khuyết tật phát triển để họ có việc làm. Đây là một môi trường rất an toàn và dễ chịu cho trẻ em. Gia đình Angela sống ở tầng trên cùng của ngôi nhà cùng với các học sinh. Họ nuôi dê và gà và có cả một vườn rau nhỏ, thế là người làm vườn đã trở thành bạn tốt của cô bé Angela. Ít lâu sau, hai người em của Angela ra đời: Marcus kém cô ba tuổi và Irene kém mười tuổi. Angela có biệt danh là Kasi, cách gọi tắt của Kasner. Bà nói rằng mình từng là một cô bé rất vụng về, cứ đi xuống đồi là gần như thể nào cũng vấp ngã.



Ông bà nội của Angela sống ở Tây Berlin. Ông nội đã mất khi Angela mới 5 tuổi, nhưng cô thường đến thăm bà nội Margarethe rồi ở lại nhà bà chơi vài ngày trong kì nghỉ hè. Bà Margarethe khuyến khích Angela quan tâm tới nghệ thuật và âm nhạc. “Đó là những tháng ngày tuyệt vời, sung sướng vô tư thuở ấu thơ,” Angela nhớ lại. Khi ở chơi Berlin, cô bé “lần lượt tham quan các bảo tàng một cách có hệ thống”.

Nhưng khi Angela lên 7, mọi sự đã đổi khác. Gia đình cô đang trên đường về nhà sau kì nghỉ ở Bavaria (Tây Đức) thì cha cô nhận thấy có điều lạ lùng. Có rất đông binh sĩ quanh đó, và ông nhìn thấy rất nhiều dây thép gai trong rừng. Ông cảm thấy bất an – nhưng không ai có thể đoán được điều gì sắp xảy ra. Ba ngày sau, vào ngày 13 tháng 8 năm 1961, phần

cuối cùng của biên giới giữa Đông Đức và Tây Đức đã bị đóng lại. Chỉ qua một đêm, bộ đội Đông Đức đã dựng lên những hàng rào ở biên giới, rồi ít lâu sau những hàng rào đó được thay bằng những khối bê tông. Tại thành phố Berlin, một bức tường đã được dựng lên. Việc đi lại giữa hai quốc gia trở nên bất khả thi.



Người dân ở cả hai bên bức tường vô cùng sốc và hoang mang. Cha của Angela đã có một bài thuyết giảng, mọi người cầu nguyện ở nhà thờ, còn mẹ của Angela thì khóc thốn thức suốt ngày. Angela cùng với cha mẹ cô bỗng chốc như bị nhốt lại và không thể đi sang bên kia bức tường. Họ bị ngăn cách với họ hàng thân thích, các gia đình khác cũng bị chia lìa.

Phải đến 15 năm sau, Angela mới có thể đi sang bất cứ nước phương Tây nào.

Sau này, bà nói rằng kí ức chính trị đầu tiên của bà là vào ngày Bức tường Berlin được dựng lên. Gia đình Angela không bao giờ chấp nhận nước Đức bị chia cắt, và họ thường tranh luận, bàn cãi về chính trị trên bàn ăn. Họ bí mật xem tin tức trên truyền hình, và Angela biết tên của tất cả các chính trị gia Tây Đức. Khi Angela 14 tuổi, cô trốn vào nhà vệ sinh ở trường để nghe tin tức bầu cử Tổng thống Tây Đức mới thông qua chiếc đài bán dẫn. Họ hàng của cô ở Tây Đức gửi cho gia đình cô những gói quà bao gồm những đồ không có tại Đông Đức – trong đó có cả quần bò cho Angela!



Tại Đông Đức, mọi người hạn chế thảo luận công khai về quan điểm chính trị cá nhân. Angela học được nếp cẩn thận, không bộc lộ lập trường của bản thân. “Tôi đã học được cách biết rằng khi nào thì nên giữ im lặng,” sau này Angela hồi tưởng lại. “Đó là một trong những chiến lược sinh tồn của chúng tôi.”

Năm Bức tường Berlin được dựng lên cũng là năm Angela bắt đầu đi học. Một trong những bạn học cùng lớp cũ của bà kể lại: “Cô ấy khá trầm lặng... nhưng rất dễ chịu và thân thiện, lại cực kì thông minh.” Thầy giáo dạy toán của Angela ấn tượng rằng cô học trò của mình rất tài năng, và không bao giờ đầu hàng trước một bài toán khó.

Angela cũng có khiếu về ngoại ngữ. Cô rèn tiếng Anh bằng cách đọc một tờ báo của Đảng Cộng sản Anh là tờ *Morning Star* (Sao Mai). Ở trường, Angela rất giỏi tiếng Nga và tận dụng cơ hội để luyện nói mỗi khi có binh lính Xô-viết từ căn cứ quân sự của Liên Xô vào thị trấn. Cô đã tham gia một cuộc thi tiếng Nga cấp quốc gia với những học sinh lớn hơn hai lớp mà vẫn đoạt giải ba! Giải thưởng là một chuyến đi đến Moskva, tại đó cô mua một album nhạc của ban nhạc Beatles. Hai năm sau, khi đã lên lớp mười, Angela tham gia cuộc thi lần nữa. Lần này cô đứng thứ nhất.

Cha mẹ Angela khuyến khích cô học hành chăm chỉ và hòa nhập với mọi người. Ở tuổi vị thành niên, Angela trở thành đoàn viên Đoàn Thanh niên Tự do Đức – tổ chức thanh niên cộng sản do nhà nước đỡ đầu. Cha mẹ cô cho rằng việc



gia nhập tổ chức Đoàn có thể giúp cô phát triển kỹ năng lãnh đạo. Angela giành được huy chương và được khen vì đạt thành tích xuất sắc.

Năm 1968, khi Angela 14 tuổi, cô và gia đình đến thăm Tiệp Khắc. Người dân ở đó mong muốn một thay đổi để được quyền đi đây đi đó và bày tỏ quan điểm. Đó là thời kì xáo động và tràn ngập hi vọng với tên gọi là Mùa xuân Prague (Praha), nhưng phong trào cải cách đã không thành công.

Chuyến đi đó tác động mạnh mẽ đến Angela và tạo cho cô ham muốn đi du lịch. Tò mò về thế giới bên ngoài Đông Đức và luôn sẵn sàng cho những cuộc phiêu lưu mới, Angela hăm hở khám phá nhiều nơi. Cô bắt đầu đi du lịch với bạn bè ngay khi còn học phổ thông. Tuy không được tự do đi sang phương Tây, nhưng họ đã khoác ba lô đi khắp Trung Âu, tới các khu nghỉ dưỡng bên bờ biển Đen và khám phá các thành

phố như Prague, Bucharest và Budapest. Angela hình dung thành phố cuối cùng trong danh sách trên có chút gì đó rất giống London.



Vào năm học cuối cùng ở phổ thông, cô và vài người bạn gặp rắc rối sau khi biểu diễn tại liên hoan văn nghệ của trường nhằm gây quỹ. Theo dự kiến, họ sẽ quyên góp tiền cho một đơn vị kháng chiến chống Mĩ tại Việt Nam, thế nhưng hoá ra họ lại gom tiền cho một phong trào tự do ở Mozambique. Họ đã trình diễn một bài thơ táo tợn, rồi kết thúc bằng việc hát tiếng Anh – khi đó được coi là ngôn ngữ của kẻ thù. Trong bối cảnh bấy giờ, sự nổi loạn tuổi thiếu niên kiểu như vậy là vô cùng nguy hiểm. Việc học đại học của Angela bị đe dọa. May thay, cha cô có thể tận dụng cương vị của mình trong nhà thờ để kéo cô ra khỏi

vụ rắc rối. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, cô vào Đại học Karl Marx ở Leipzig và theo học ngành Vật lí. Hồi phổ thông, cô kém môn vật lí nên quyết tâm chứng tỏ mình sẽ chinh phục được môn này.

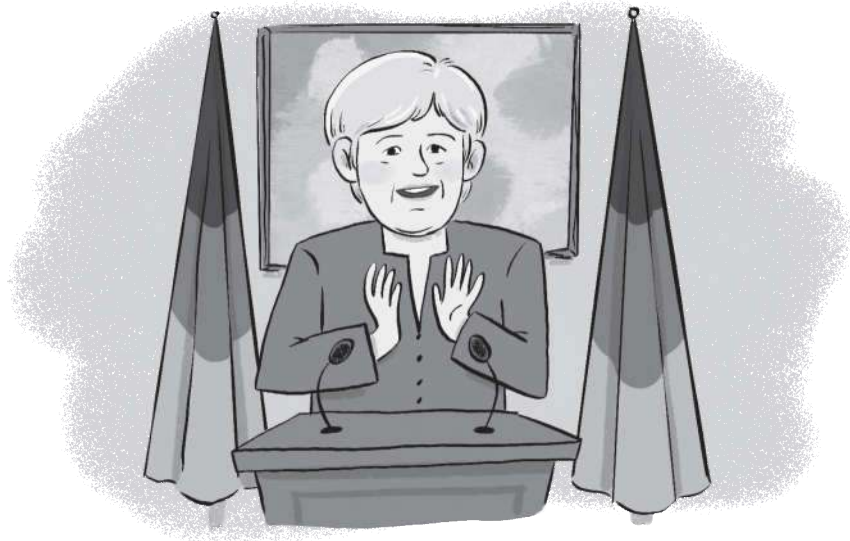


Một số người đã cố gắng trốn khỏi Đông Đức bằng cách đào hầm bên dưới Bức tường Berlin hoặc nhảy dù vượt qua nó, nhưng Angela bằng lòng tiếp tục cuộc sống của mình. Ở trường, cô gặp một sinh viên vật lí tên là Ulrich Merkel và kết hôn với anh. Sau này Angela kể lại: “Tôi đã quyết rằng nếu hệ thống này trở nên quá khủng khiếp thì tôi sẽ buộc phải chạy trốn. Nhưng nếu nó không quá tồi tệ, tôi sẽ không chống đối vì tôi sợ những thiệt hại có thể xảy đến với mình.”

Sau khi hoàn thành việc học năm 1986 với bằng tiến sĩ về hoá lượng tử, Angela làm nghiên cứu viên khoa học một thời

gian ngắn. Thế rồi Bức tường Berlin sụp đổ vào năm 1990. Đông và Tây Berlin lại trở thành một thành phố duy nhất, thủ đô của nước Đức thống nhất. Sự tự do và những khả năng mới đã mở ra trước mắt Angela, và chỉ trong một tháng, cô đã hòa mình vào phong trào dân chủ.

Angela tiếp tục tiến bước để trở thành thủ tướng Đức, phá tan những rào cản khi là người phụ nữ đầu tiên nắm giữ cương vị này, và là thủ tướng đầu tiên lớn lên ở Đông Đức. Bà đã lãnh đạo đất nước 16 năm, đối mặt với những thử thách – sự suy thoái toàn cầu, sự biến đổi khí hậu, khủng hoảng người tị nạn và một đại dịch – với sự thông minh điềm đạm, tư duy khoa học, đầu óc phân tích và ý thức mãnh liệt về đạo đức.



PHẦN

HAI

ĐẤU TRANH

CHO SINH MẠNG

NGƯỜI DA ĐEN

